

Bản án số: 312/2023/HNGĐ-ST
Ngày 31 tháng 8 năm 2023
Về tranh chấp “Ly hôn,
tranh chấp nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Văn Nhó

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Văn Du

Ông Nguyễn Văn Trình

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Cẩm Anh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Xuân Lành - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 75A/2023/TLST-HNGĐ, ngày 03 tháng 4 năm 2023, về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 02/8/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 101/2023/QĐST-HNGĐ ngày 18/8/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Kiều T, sinh năm 1982

- Bị đơn: Ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1981

Cùng trú tại: số 175 đường P K, phường H X, quận C L, thành phố Đ N. (bà T có mặt, ông T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Kiều T như sau:*

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Kiều T kết hôn với ông Huỳnh Văn T trước đây là vợ chồng nhưng đã ly hôn, đến năm 2015 ông bà đăng ký kết hôn lại tại UBND xã Quế Thọ, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn ông bà về sống tại số 175 đường P K, phường H X, quận C L, thành phố Đ N. Trong thời gian chung sống, ông bà thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, cuộc sống gia đình không hạnh phúc, hiện tại bà T đã sống ly thân. Nay bà T xét thấy tình cảm vợ chồng không còn

nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà ly hôn ông Huỳnh Văn T.

- Về con chung: Bà T xác định bà và ông T có 03 con chung là Huỳnh Như Thảo, sinh ngày 05/5/2005, Huỳnh Văn Bảo, sinh ngày 05/7/2007 và Huỳnh Văn Thiện, sinh ngày 18/6/2009. Ly hôn, nguyện vọng bà T là trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Huỳnh Văn Bảo và Huỳnh Văn Thiện, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con, đối với con chung Huỳnh Như Thảo đã thành niên nên không đề cập đến.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà T xác định không có.

* Đối với bị đơn ông Huỳnh Văn T: Mặc dù đã được Tòa án triệu tập họp lệ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng ông Huỳnh Văn T vẫn vắng mặt không có lý do và không có bằng khai.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

+Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Trần Thị Kiều T được ly hôn ông Huỳnh Văn T.

+Về con chung: Giao 02 con là Huỳnh Văn Bảo, sinh ngày 05/7/2007 và Huỳnh Văn Thiện, sinh ngày 18/6/2009 cho bà T trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Huỳnh Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con.

+Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Trần Thị Kiều T phải chịu theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và quan điểm giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bị đơn ông Huỳnh Văn T trú tại 175 P K, tổ 22, phường H X, quận C L, thành phố Đà Nẵng. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng có thẩm quyền giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, mặc dù đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng bị đơn vẫn vắng mặt và không có lý do, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Huỳnh Văn T.

[2] Về nội dung: Bà Trần Thị Kiều T và ông Huỳnh Văn T kết hôn vào năm 2015, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân UBND xã Quế Thọ, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam theo Giấy đăng ký kết hôn số 47

ngày 01 tháng 7 năm 2015. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Quá trình chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do quan điểm sống, tính tình không hợp, vợ chồng không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi vã, xúc phạm nhau, bà T xác định không còn tình cảm với ông T, hiện tại vợ chồng đã sống ly thân, phần ai nấy sống, không ai quan tâm đến ai. Tại phiên tòa bà T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn ông Huỳnh Văn T. Căn cứ vào kết quả xác minh tại chính quyền địa phương xác định ông T thường xuyên gây gỗ, đánh đập đối với bà T và đã 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính, ngoài ra ông T còn vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, điều đó thể hiện ông không còn thiện chí xây dựng hạnh phúc gia đình, mâu thuẫn vợ chồng đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin được ly hôn của bà Trần Thị Kiều T là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Bà T và ông T có 03 con chung là Huỳnh Như Thảo, sinh ngày 05/5/2005, Huỳnh Văn Bảo, sinh ngày 05/7/2007 và Huỳnh Văn Thiện, sinh ngày 18/6/2009. Ly hôn, nguyện vọng của bà T là trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Huỳnh Văn Bảo và Huỳnh Văn Thiện, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con, đối với con chung Huỳnh Như Thảo đã thành niên nên không đề cập đến.

[4] Về tài sản chung nợ chung: Bà T xác định không có, ông T không có lời khai trong hồ sơ vụ án nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, ý kiến của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Trần Thị Kiều T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ khoản 1 Điều 56 và Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình.
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Kiều T về “tranh chấp về ly hôn, nuôi con” đối với ông Huỳnh Văn T.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Trần Thị Kiều T được ly hôn ông Huỳnh Văn T.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là Huỳnh Văn Bảo, sinh ngày 05/7/2007 và Huỳnh Văn Thiện, sinh ngày 18/6/2009 cho bà Trần Thị Kiều T là trực tiếp nuôi dưỡng, ông Huỳnh Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) bà Trần Thị Kiều T phải chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0009413 ngày 30/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, bà T đã nộp đủ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Án xử công khai, nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng;
- CCTHADS quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng;
- UBND xã Quế Thọ, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Văn Nhó

